

(Đáp án, hướng dẫn chấm có 04 trang)

ĐÁP ÁN, HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh không trả lời đúng phương thức “nghị luận”: không cho điểm.	0,75
	2	Theo đoạn trích sống trọn vẹn nghĩa là: - <i>Hãy sống với thực tại.</i> - <i>Làm tất cả mọi thứ toàn tâm toàn ý nhất.</i> Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm. Nếu học sinh trích dẫn nguyên câu: <i>Sống trọn vẹn ở đây nghĩa là bạn hãy sống với thực tại và làm tất cả mọi thứ toàn tâm toàn ý nhất</i> , vẫn cho 0,75 điểm.	0,75
	3	<i>Có thể bạn sẽ không hoàn hảo, nhưng sự khiếm khuyết đó của bạn sẽ luôn đong đầy những cái đẹp của cuộc sống</i> được hiểu là: - Không có ai hoàn hảo; mỗi người đều có những hạn chế, khiếm khuyết riêng. - Đôi khi khiếm khuyết vẫn mang lại những giá trị sống tốt đẹp, có ích... Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2 ý: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm.	1,0
	4	Ý nghĩa lời khuyên: <i>Đừng quan tâm đến sự hoàn hảo mà hãy là chính mình một cách trọn vẹn nhất.</i> Học sinh rút ra ý nghĩa khác nhau cho bản thân, có thể theo hướng: <i>Đừng băn khoăn về sự hoàn hảo mà cần hiểu được giá trị bản thân để sống hạnh phúc và có ý nghĩa.</i>	0,5

		Hướng dẫn chấm: - Học sinh trình bày thuyết phục: 0,5 điểm - Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,25 điểm	
II		LÀM VĂN	7,0
		Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến Đừng bao giờ cố sống hoàn hảo.	2,0
	1	a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Đừng bao giờ cố sống hoàn hảo.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Học sinh có thể chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vấn đề đừng cố sống hoàn hảo. Có thể trình bày theo các hướng sau: - Không nên tìm mọi cách để sống hoàn hảo vì điều đó sẽ khiến cuộc sống của bạn trở nên áp lực, nặng nề, mệt mỏi. - Can đảm đối diện với khiếm khuyết, dám sống là chính mình để khẳng định năng lực và hoàn thiện bản thân. Để sống với ước mơ của mình cần nỗ lực, hiểu rõ những điểm yếu bản thân và biến chúng thành điều khác biệt. Hướng dẫn chấm: - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm). - Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm). - Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm). Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	0,75
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25	
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt	0,5	

	<p>mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận vấn đề; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.</p> <p>- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm</p> <p>- Đáp ứng được 1 yêu cầu : 0,25 điểm</p>	
2	<p>Phân tích nhân vật người đàn bà hàng chài trong đoạn trích sau:</p> <p><i>Người đàn bà bỗng chép miệng, con mắt như đang nhìn suốt cả đời mình:</i></p> <p>...</p> <p>- Có chứ, chú! Vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no...</p> <p>(Trích <i>Chiếc thuyền ngoài xa</i>, Nguyễn Minh Châu, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr.75-76)</p>	5,0
	<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</p> <p>Phân tích nhân vật người đàn bà hàng chài qua đoạn trích.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,5 điểm.</p> <p>- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.</p>	0,5
	<p>c. Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm</p> <p>Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	<p>* Giới thiệu khái quát tác giả (0,25 điểm), tác phẩm và đoạn trích (0,25 điểm).</p>	0,5
	<p>* Phân tích nhân vật người đàn bà hàng chài</p> <p>- Hoàn cảnh: Người đàn bà hàng chài nghèo khổ, lam lũ; thường xuyên bị chồng bạo hành.</p> <p>- Tính cách, phẩm chất:</p> <p>+ Người vợ độ lượng, giàu lòng vị tha: thấu hiểu chồng; tự nhận mọi thiệt thòi về mình.</p> <p>+ Người phụ nữ thâm trầm, sâu sắc, hiểu lẽ đời.</p> <p>+ Người mẹ giàu đức hi sinh, biết cách chịu những hạnh phúc</p>	2,5

	<p>bình dị, đời thường.</p> <p>- Nghệ thuật: Xây dựng nhân vật bằng ngôn ngữ tự nhiên, sinh động, giàu tính biểu cảm. Lời văn giản dị, sâu sắc, đa nghĩa.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh phân tích về nhân vật đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm</p> <p>- Học sinh phân tích về nhân vật chưa đầy đủ, hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm.</p> <p>- Phân tích chung chung, chưa rõ các ý: 0,75 điểm - 1,25 điểm.</p> <p>- Phân tích sơ lược, không rõ ý: 0,25 điểm - 0,5 điểm.</p>	
	<p>* Đánh giá</p> <p>- Nhân vật người đàn bà hàng chài góp phần làm nên giá trị nhân đạo của <i>Chiếc thuyền ngoài xa</i>.</p> <p>- Nhân vật người đàn bà hàng chài góp phần thể hiện phong cách nghệ thuật truyện ngắn Nguyễn Minh Châu.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh đánh giá được 2 ý: 0,5 điểm</p> <p>- Học sinh đánh giá được 1 ý: 0,25 điểm</p>	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lý luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của truyện ngắn Nguyễn Minh Châu, biết liên hệ với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <p>- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm</p> <p>- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm</p>	0,5
Tổng điểm		10,0

.....Hết.....